

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐUÔNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: Km 14 Mai Lâm, quốc lộ 3, X. Đông Anh, Hà nội.
- Vốn điều lệ : 34.649.110.000 đồng (*Ba mươi tư tỷ sáu trăm bốn chín triệu, một trăm mười nghìn đồng chẵn*).
- Mã chứng khoán (CDG).
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thành lập ban kiểm soát nội bộ nên chưa thực hiện

I. **Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên:** Trong năm 2023 có 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên duy nhất vào ngày 26/04/2023. Thông qua cuộc họp đã nhất trí vào đưa ra Nghị quyết số 01/NQ2023-ĐHĐCĐ/CDG ngày 26/04/2023 với các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tổng kết SXKD năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023.

1.1. Kết quả SXKD 2022 và Kế hoạch 2023:

STT	Nội Dung	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
1	Doanh thu+thu nhập khác	Tỷ đ	35,44	31,47
	<i>Trong đó:</i>			
	- <i>Vật liệu xây dựng</i>	<i>Tỷ đ</i>	<i>18,88</i>	<i>18,14</i>
	- <i>Liên doanh, cho thuê +khác</i>	<i>Tỷ đ</i>	<i>16,56</i>	<i>13,33</i>

2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	5,37	4,71
3	Thu nhập bình quân /người/tháng	Triệu đ	5,82	5,5
4	Nộp ngân sách	Tỷ đ	100%	100%
5	Cổ tức	%	8	8-12

1.2. Các biện pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch:

Năm 2023 ban điều hành nghiên cứu tìm định hướng sản xuất sản phẩm mới, lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh mới để năm 2024 và nhiệm kỳ tới thực hiện nhằm phát huy lợi thế Doanh nghiệp và thực hiện sử dụng đất đúng mục đích.

1.2.1. Công tác quản lý đất đai:

- Tích cực liên hệ với cơ quan chức năng để hoàn thành hồ sơ đất đai của khu đất XN Sóc Sơn.

Nghiên cứu, đề xuất với các cơ quan quản lý xin làm Chủ đầu tư thực hiện các dự án trên cơ sở Quy hoạch 1/500 tại khu đất của Công ty nằm trên thôn Lý Nhân,

xã Dục Tú, huyện Đông Anh, TP Hà Nội.

1.2.2. Về Đầu tư Tài chính:

- Tiếp tục triển khai việc đầu tư xây nhà kho tại XN Mai Lâm theo Quy hoạch.

- Tại XN Cầu Đuống, tiến hành cải tạo sửa chữa đơn giản các công trình đã xuống cấp đưa vào vận hành, đảm bảo nguồn thu trong năm 2023. Sớm triển khai lắp đặt dây truyền sản xuất gạch Không Nung đưa vào sản xuất kinh doanh.

- Thuê chuyên viên tư vấn để thực hiện các dự án Quy hoạch, Đầu tư, Chuyển đổi mục đích sử dụng đất... phù hợp định hướng phát triển của công ty và quy định của pháp luật.

1.2.3. Về Hoạt động cho thuê khoán, liên doanh:

Tiến hành rà soát lại các hợp đồng thuê khoán sẽ thanh lý trong năm 2023. Nghiên cứu các hình thức hợp tác kinh doanh, cho thuê phù hợp với mục đích thuê đất của công ty và Quy hoạch khu vực, để tiến hành thương thảo ký gia hạn các hoạt động SXKD phù hợp.

1.2.4. Về sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng:

- Tiếp tục đẩy mạnh xử lý hàng tồn kho đồng thời sản xuất hiệu quả các đơn đặt hàng của các đối tác tin cậy.

- Ban điều hành cần nghiên cứu kỹ thị trường, căn cứ tình hình tiêu thụ thực tế và nguồn lực cụ thể của công ty để có kế hoạch SXKD vật liệu xây dựng có hiệu quả.

2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2022, định hướng 2023.

3. Thông qua báo cáo kiểm soát của BKS.

4. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi với số tiền: 250.000.000 đồng.

- Chi Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành số tiền: 200.000.000 đồng.

- Trả cổ tức 8% tương ứng với số tiền: 2.771.928.800 đồng. Thời gian thực

hiện: trong quý 3/2023.

6. Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

7. Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT.

8. Thông qua Quy chế hoạt động của BKS.

9. Thông qua Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS và thư ký HĐQT năm 2023.

- Hội đồng quản trị: + Chủ tịch HĐQT: 3.500.000 đồng/tháng

+ Thành viên HĐQT: 2.500.000 đồng/tháng

- Ban kiểm soát: + Trưởng BKS: 2.000.000 đồng/tháng.

+ Thành viên BKS: 1.000.000 đồng/tháng

- Thư ký HĐQT: 500.000 đồng/tháng

II. Hoạt động của HĐQT (Báo cáo năm 2023)

1. Thông tin về thành viên của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Dương Minh Đức	Chủ tịch	28/04/2022	
2	Ngô Đức Dũng	Ủy viên	26/04/2019	
3	Ông Ngô Văn Chăm	Ủy viên	26/04/2019	
4	Ngô Thành An	Ủy viên	26/04/2019	
5	Trần Minh Quân	Ủy viên	26/04/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Dương Minh Đức	Chủ tịch	7	100%	
2	Ngô Đức Dũng	Ủy viên	6	85,71%	Lý do cá nhân
3	Ông Ngô Văn Chăm	Ủy viên	7	100%	
4	Ngô Thành An	Ủy viên	7	100%	
5	Trần Minh Quân	Ủy viên	6	85,71%	Lý do cá nhân uỷ quyền cho ông Dương Minh Đức

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với ban Tổng Giám Đốc: HĐQT hàng tháng, hàng quý yêu cầu Ban Tổng Giám Đốc báo cáo về tình hình triển khai hoạt động kinh doanh, quản trị công ty và những phát sinh đột xuất.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT chưa thành lập các tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2023)

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	29/NQ-HĐQT	15/03/2023	Về kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023 và Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023	5/5
2	30/NQ-HĐQT	17/05/2023	-Về kết quả sản xuất kinh doanh năm Q1 năm 2023, rút kinh nghiệm công tác tổ chức đại hội cổ đông; về trả cổ tức của năm tài chính 2022	5/5
3	31/NQ-HĐQT	27/06/2023	Về tình hình sử dụng đất của công ty	5/5
4	32/NQ-HĐQT	01/08/2023	Về tình hình sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2023 và tình hình hoạt	5/5

			động sản xuất kinh doanh các xí nghiệp trực thuộc công ty	
5	33/NQ-HĐQT	19/08/2023	Về việc thu hồi đất tại XN không nung, công tác định giá, đền bù giải phóng mặt bằng	5/5
6	34/NQ-HĐQT	17/10/2023	Kết quả sản xuất hoạt động kinh doanh 9 tháng đầu năm 2023; thanh lý tài sản cố định tại XN gồm xây dựng Cầu Đuống; thẩm định giá trị tài sản thanh lý tại XN không nung; giá cho thuê khoán gạch tại xí nghiệp Sóc Sơn	4/4
7	35/NQ-HĐQT	22/11/2023	Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024; phương hướng sản xuất kinh doanh tại XN Sóc Sơn; Công tác chuẩn bị kỷ niệm 65 năm ngày thành lập công ty; Chuẩn bị đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2024-2029	5/5

III. Ban kiểm soát/ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm 2023)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1.	Ông Nguyễn Đức Tuấn	Trưởng ban	26/04/2019	Đại học
2.	Bà Vũ Thị Dung	Ủy viên	26/04/2019	Đại học
3.	Bà Nguyễn Thị Huệ	Ủy viên	26/04/2019	Đại học

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Đức Tuấn	05	100%	3/3	

2.	Bà Vũ Thị Dung	05	100%	3/3	
3.	Bà Nguyễn Thị Huệ	05	100%	3/3	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông: BKS hàng Quý, hoặc theo yêu cầu của trưởng BKS họp và giám sát tình hình hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị và xử lý yêu cầu những phát sinh đột xuất của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn nếu có.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra hoạt động và kiểm soát tình hình của Công ty đảm bảo quyền lợi của cổ đông, tránh thất thoát cho Công ty
5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bắt bổ nhiệm/miễn nhiệm
1.	Ông Ngô Thành An	07/03/1968	Đại học	10/5/2019
2.	Ông Hoàng Tiến Đạt	29/09/1976	Đại học	01/11/2019

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bắt bổ nhiệm
1.	Bà Nguyễn Thị Xuân Hoa	01/05/1984	Đại học	11/06/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định quản trị công ty: Không

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng (Báo cáo năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (có bản phụ lục 01 kèm theo)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành: không có
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác: không có
- VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (NPM 2023): không có
- IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

T/M HĐQT CÔNG TY

Chủ tịch



CHỦ TỊCH HĐQT
Dương Minh Đức

MẪU SỐ 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Công văn số 1057/SGDHN-QLNY ngày 23/06/2022 của Sở GDCK Hà Nội về việc hướng dẫn CBTT định kỳ)

Tên Công ty: **Công ty Cổ phần Cầu Đường**

Trường thông tin "Tên công ty" và "Mã chứng khoán" sẽ hiển thị khi doanh nghiệp sửa tên file theo đúng cú pháp MCK_MS3 (MCK là mã chứng khoán của doanh nghiệp)

Mã chứng khoán: **CDG**

Ngày chốt: **30/03/2022**

3464995

STT	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/ Hộ chiếu/DK KD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ	Ghi chú
A01	A02	A03	A04	A05	A06	A07	A08	A09	A10	A11	A12	A13	A14	A15
1	CDG	Dương Minh Đức		Chủ tịch HĐQT		CMND							28/04/2022	Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC: Số cổ phần đại diện 589.087; chiếm 17%
2	CDG	Lương Thị Hồng Ngân		Không có	Vợ	CMND					-		28/04/2022	
3	CDG	Dương Ngân Giang		Không có	Con						-		28/04/2022	Còn nhỏ
4	CDG	Dương Minh Châu		Không có	Con						-		28/04/2022	Còn nhỏ
5	CDG	Dương Xuân Hồng		Không có	Bố đẻ						-		28/04/2022	
6	CDG	Tạ Thị Liễu		Không có	Mẹ đẻ						-		28/04/2022	
7	CDG	Dương Thị Cúc		Không có	Em gái	CMND					-		28/04/2022	
8	CDG	Vũ Văn Điệp		Không có	Em rể	CMND					-		28/04/2022	
9	CDG	Lương Quốc Thái		Không có	Bố vợ						-		28/04/2022	
10	CDG	Lưu Thị Ngọc		Không có	Mẹ vợ						-		28/04/2022	
11	CDG	Ngô Thành An		Thành viên HĐQT kiêm TGĐ công ty. Người đại diện theo pháp luật		CMND					141.758	4,09%	10/05/2019	Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC. (Cổ phiếu đại diện của Tổng công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC: 300,281; Cổ phiếu của bản thân: 141.758). Tổng tỷ lệ sở hữu: 442.039 chiếm 12,76%
12	CDG	Ngô Thị Thuý Anh		Không có	Vợ	CMND							10/05/2019	
13	CDG	Ngô Thành Quân		Không có	Con trai	CMND							10/05/2019	
14	CDG	Ngô Minh Ngọc		Không có	Con gái	CMND							10/05/2019	
15	CDG	Ngô Hồng Minh		Không có	Con gái	CMND							10/05/2019	
16	CDG	Nguyễn Ngọc Tùng Anh		Không có	Con rể	CMND							10/05/2019	
17	CDG	Ngô Quốc Chiến		Không có	Anh trai	CMND							10/05/2019	
18	CDG	Phạm Thị Hồng Vân		Không có	Chị dâu	CMND							10/05/2019	
19	CDG	Ngô Thị Sinh Kiên		Không có	Em gái	CMND							10/05/2019	
20	CDG	Nguyễn Văn Sinh		Không có	Em rể								10/05/2019	
21	CDG	Ngô Thị Chuyền		Không có	Em gái	CMND							10/05/2019	
22	CDG	Liên Thanh Ba		Không có	Em rể								10/05/2019	
23	CDG	Ngô Quốc Sự		Không có	Bố đẻ	CMND							10/05/2019	
24	CDG	Ngô Thị Doan		Không có	Mẹ đẻ	CMND							10/05/2019	
25	CDG	Nguyễn Thị Thu		Không có	Mẹ vợ								10/05/2019	
26	CDG	Ngô Văn Châm		Thành viên HĐQT		CMND					106.536	3,07%	26/04/2019	
27	CDG	Nguyễn Thị Phương		Không có	Vợ	CMND					429.389	12,39%	26/04/2019	
28	CDG	Ngô Trung Hiếu		Không có	Con trai	CMND					52.691	1,52%	26/04/2019	
29	CDG	Nguyễn Thị Thuý Dương		Không có	Con dâu	CMND							26/04/2019	
30	CDG	Ngô Thị Hồng Hạnh		Không có	Con gái	CMND							26/04/2019	
31	CDG	Ngô Lê Duy		Không có	Con rể	CMND							26/04/2019	
32	CDG	Ngô Thị Lan		Không có	Chị gái	CMND							26/04/2019	
33	CDG	Ngô Văn Cự		Không có	Anh trai	CMND							26/04/2019	
34	CDG	Nguyễn Thị Lịch		Không có	Chị dâu	CMND							26/04/2019	

35	CDG	Ngô Đức Dũng	Thành viên HĐQT	CMND		14.282	0,41%	26/04/2019
36	CDG	Nguyễn Thị Liên	Không có	vợ	CMND	179.186	5,17%	26/04/2019
37	CDG	Ngô Phương Dung	Không có	Con	CMND	-		26/04/2019
38	CDG	Ngô Thị Minh Tuấn	Không có	Chị Gái	CMND	-		26/04/2019
39	CDG	Đặng Văn Thiệp	Không có	Anh rể	CMND	-		26/04/2019
40	CDG	Ngô Thị Minh Phương	Không có	Chị Gái	CMND	-		26/04/2019
41	CDG	Nguyễn Văn Bình	Không có	Anh rể	CMND	-		26/04/2019
42	CDG	Ngô Đức Hùng	Không có	Anh trai	CMND	-		26/04/2019
43	CDG	Nguyễn Hoàng Lan	Không có	Chị Dâu	CMND	-		26/04/2019
44	CDG	Ngô Đức Long	Không có	Em trai	CMND	-		26/04/2019
45	CDG	Chu Thị Anh Đào	Không có	Em Dâu	CMND	-		26/04/2019
46	CDG	Trần Minh Quân	Thành viên HĐQT	CMND				26/04/2019
Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC: Số cổ phần đại diện 589.087, chiếm 17%								
47	CDG	Trương Lan Phương	Không có	Vợ	CMND			26/04/2019
48	CDG	Trần Minh Quang	Không có	Bố đẻ	CMND			26/04/2019
49	CDG	Nguyễn Phương Thủy	Không có	Mẹ đẻ	CMND			26/04/2019
50	CDG	Trương Văn Nghệ	Không có	Bố vợ	CMND			26/04/2019
51	CDG	Nguyễn Lan Hương	Không có	Mẹ vợ	CMND			26/04/2019
52	CDG	Trần Quang Tiến	Không có	Em ruột	CMND			26/04/2019
53	CDG	Nguyễn Thị Thơm	Không có	Em dâu	CMND			26/04/2019
54	CDG	Trần Minh Huy	Không có	Con ruột				26/04/2019 Còn nhỏ
55	CDG	Trần Tuấn Nam	Không có	Con ruột				26/04/2019 Còn nhỏ
56	CDG	Nguyễn Đức Tuấn	Trưởng ban kiểm soát	CMND		5.391	0,16%	26/04/2019
57	CDG	Trần Thị Hoài Thu	Không có	Vợ	CMND	-		26/04/2019
58	CDG	Nguyễn Trần Ngọc Khanh	Không có	Con gái	CMND	-		26/04/2019
59	CDG	Nguyễn Thanh Thủy	Không có	Con gái	CMND	-		26/04/2019
60	CDG	Nguyễn Bảo Uyên	Không có	Con gái		-		26/04/2019 Còn nhỏ
61	CDG	Nguyễn Đức Vinh	Không có	Con trai		-		26/04/2019 Còn nhỏ
62	CDG	Ngô Thị Thủy Ái	Không có	Mẹ đẻ	CMND	-		26/04/2019
63	CDG	Nguyễn Đức Truân	Không có	Bố đẻ		-		26/04/2019 Đã mất
64	CDG	Nguyễn Thị Thủy Mai	Không có	Chị ruột		-		26/04/2019
65	CDG	Thạch Đăng Phương	Không có	Anh rể		-		26/04/2019
66	CDG	Nguyễn Thị Huệ	Thành viên BKS Công ty	CMND		29.218	0,84%	26/04/2019
67	CDG	Vương Thị Hiền	Không có	Mẹ đẻ	CMND			26/04/2019
68	CDG	Trịnh Xuân Phương	Không có	Con trai	CMND			26/04/2019
69	CDG	Đỗ Thu Dung	Không có	Con dâu	CMND			26/04/2019
70	CDG	Vũ Thị Dung	Thành viên BKS Công ty			46.500	1,34%	26/04/2019
71	CDG	Nguyễn Thế Thăng	Không có	Chồng	Hộ Chiếu			26/04/2019
72	CDG	Nguyễn Quỳnh Trang	Không có	Con gái	Hộ Chiếu			26/04/2019
73	CDG	Nguyễn Quốc Anh	Không có	Con trai	CMND			26/04/2019
74	CDG	Vũ Thị Lan	Không có	Chị Gái	CMND			26/04/2019
75	CDG	Nguyễn Minh Tự	Không có	Anh rể	CMND			26/04/2019
76	CDG	Nguyễn Tiến Dũng	Không có	Em rể	CMND			26/04/2019
77	CDG	Vũ Thị Hồng Vân	Không có	Em gái	CMND			26/04/2019
78	CDG	Nguyễn Thị Phước	Không có	Mẹ đẻ	CMND			26/04/2019
79	CDG	Vũ Văn Hoàn	Không có	Em trai	CMND			26/04/2019

80	CDG	Trần Thị Thêm	Không có	Em dâu	CMND			26/04/2019
81	CDG	Nguyễn Thị Xuân hoa	Kế toán trưởng kiêm người CBTT		CMND	-		11/06/2019
82	CDG	Nguyễn Quốc Khánh	Không có	Chồng	CMND	-		11/06/2019
83	CDG	Nguyễn Minh Quang	Không có	Con đẻ		-		11/06/2019 Còn nhỏ
84	CDG	Nguyễn Trung Sơn	Không có	Con đẻ		-		11/06/2019 Còn nhỏ
85	CDG	Nguyễn Đình Liêm	Không có	Bố đẻ	CMND	-		11/06/2019
86	CDG	Phạm Thị Xuân Mai	Không có	Mẹ đẻ	CMND	-		11/06/2019
87	CDG	Nguyễn Mạnh Công	Không có	Em ruột	CMND	-		11/06/2019
88	CDG	Bùi Thị Thủy Vân	Không có	Em dâu	CMND	-		11/06/2019
89	CDG	Hoàng Tiến Đạt	Phó tổng giám đốc		CMND	2.000	0,06%	01/11/2019

90	CDG	Nguyễn Thị Phương Thảo	Không có	Vợ	CMND	-		01/11/2019
91	CDG	Hoàng Minh Hiếu	Không có	Con ruột	CMND	-		01/11/2019
92	CDG	Hoàng Khang	Không có	Bố ruột	CMND	-		01/11/2019
93	CDG	Ngô Thị Minh Nhã	Không có	Mẹ ruột	CMND	-		01/11/2019
94	CDG	Hoàng Thị Hải Yến	Không có	Chị ruột	CMND	-		01/11/2019
95	CDG	Hoàng Thị Tô Uyên	Không có	Chị ruột	CMND	-		01/11/2019
96	CDG	Trương Bá Tánh	Không có	Anh rể	CMND	-		01/11/2019
97	CDG	Âu Minh Cần	Không có	Anh rể	CMND	-		01/11/2019
98	CDG	Nguyễn Thế Nhạ	Không có	Bố vợ	CMND	-		01/11/2019
99	CDG	Ngô Thị Thuần	Không có	Mẹ vợ	CMND	-		01/11/2019
100	CDG	Tổng công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC			ĐKKD	1.478.995	42,68%	Sở hữu 1.478.995 cổ phần người đại diện phần vốn là Ông Trần Minh Quân: 589.087Cp; Ông Dương Minh Đức: 589.087CP Và Ông Ngô Thành An: 300.281CP